BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO THỰC TẬP CUỐI KHÓA

Đê					
ài:	• • • • • • •	• • • • • • •	•••••	• • • • • • • • •	• • • • • •

Cán bộ hướng dẫn:

Nhóm thực hiện: Tên_Nhóm

Đơn vị thực tập: Tên_Đơn_Vị

TÊN THÀNH PHỐ – NĂM

BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP KHOA: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO THỰC TẬP CUỐI KHÓA

Đề	
tài:	• • • • • • • • • • • • • • • • • • • •
	Cán bộ hướng dẫn:
	Sinh viên nhóm: TÊN NHÓM
	1.
	2.

Tên thành phố – Năm

LÒI CẢM ƠN

Lời Cảm Ơn

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Công ty TNHH Công nghệ ASCEND, nơi chúng tôi đã có cơ hội học tập và hoàn thành các nhiệm vụ của mình. Nếu không có tổ chức này, chúng tôi sẽ không thể đạt được những gì như ngày hôm nay.

Cảm Ơn Giảng Viên

Một lời cảm ơn đặc biệt dành cho các giảng viên tuyệt vời của chúng tôi, Thầy Nguyễn Thế Hiệp, vì sự hướng dẫn quý giá và những chỉ dẫn rõ ràng. Phản hồi mang tính xây dựng của họ đã đóng vai trò quan trọng trong quá trình học tập của chúng tôi. Thầy Nguyễn Thế Hiệp, đặc biệt đã là nguồn thông tin chính giúp chúng tôi giải quyết các vấn đề liên quan đến lập trình cũng như các kỹ thuật khác, điều này đã góp phần lớn vào chất lượng công việc của chúng tôi.

Cảm Ơn Gia Đình

Chúng tôi cũng rất biết ơn cha mẹ của mình vì sự hỗ trợ tài chính và tinh thần không ngừng trong suốt hành trình này. Sự khuyến khích của họ luôn là nguồn sức mạnh cho chúng tôi.

Cảm Ơn Ban Bè

Cuối cùng, chúng tôi muốn ghi nhận những người bạn của mình, những người đã dành thời gian và sự hỗ trợ cho chúng tôi. Dù là giúp đỡ trong dự án hay chỉ đơn giản là động viên, sự hiện diện của họ đã đóng vai trò quan trọng trong thành công của chúng tôi.

Xin cảm ơn tất cả các bạn đã là một phần không thể thiếu trong hành trình này.

<u>NỘI DỤNG</u>

<u>LÒI CẨM ƠN</u>	1
GIỚI THIỆU	3
MỤC TIÊU	3
LƯỢC ĐỔ QUAN HỆ	5
SƠ ĐÔ QUAN HỆ THỰC THỂ	6
SƠ ĐỒ ĐỜNG ỨNG DỤNG	7
ĐỘNG LỰC	8
DÒNG ỨNG DỤNG	8
THÁCH THỨC VÀ HẠN CHẾ KHI PHÁT TRIỀN DỰ ÁN	10
PHẠM VI DỰ ÁN	11
CÔNG CỤ VÀ KỸ THUẬT	11
KÉT LUẬN	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	12
BÌNH THƯỜNG HÓA	13
ĐẦU RA	17
TRUY VÁN SQL	33

GIỚI THIỆU

Đây là dự án của chúng tôi về HOTEL MANAGEMENT SYSTEM nhằm quản lý đặt phòng, nhân viên, phòng, dịch vụ và khách sạn một cách hiệu quả để cung cấp dịch vụ tốt nhất. Chúng tôi đã triển khai dự án này bằng cách sử dụng các khái niệm thiết kế cơ sở dữ liệu cùng với giao diện người dùng bằng C# và MS SQL Server để làm cho chương trình của chúng tôi trở nên hiệu quả hơn. Chúng tôi đã cung cấp một số dịch vụ như các thao tác CRUD cho tất cả các khía cạnh cần thiết. Chúng tôi cũng đã cố gắng quản lý bảo mật và tính toàn vẹn của dự án bằng cách sử dụng các ràng buộc khác nhau và trừu tượng hóa dữ liệu.

MŲC TIÊU

Dưới đây là logic đằng sau dự án của chúng tôi. Thiết kế của dự án dựa trên các ứng dụng SAS, nơi chúng tôi cung cấp Phần mềm như một Dịch vụ (Software as a Service). Đầu tiên, chúng tôi là các quản trị viên siêu cấp của ứng dụng này và các chủ khách sạn có thể đăng ký sử dụng ứng dụng của chúng tôi theo mô hình thuê bao. Chúng tôi sẽ đăng ký các khách sạn vào cơ sở dữ liệu và xác thực họ để sử dụng ứng dụng này.

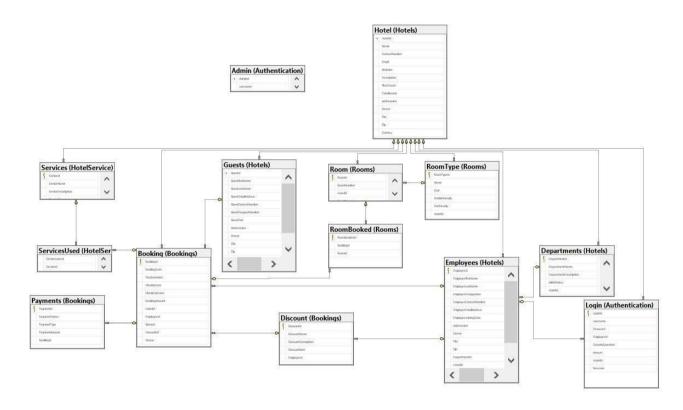
Mục đích là xây dựng hệ thống theo cách giảm thiểu công việc thủ công và giấy tờ trong việc quản lý dữ liệu của khách sạn, khách hàng và nhân viên. Hơn nữa, chúng tôi cũng đã thêm chức năng cung cấp báo cáo khách sạn để duy trì hồ sơ về đặt phòng và thanh toán.

Chúng tôi đã cung cấp quyền truy cập đầy đủ cho người dùng, cho phép họ thêm, cập nhật, tìm kiếm và xóa thông tin khi cần thiết. Thiết kế cơ sở dữ liệu tốt nhất được sử dụng nhằm tăng cường hiệu quả trong việc quản lý dữ liệu từ các khách sạn khác nhau.

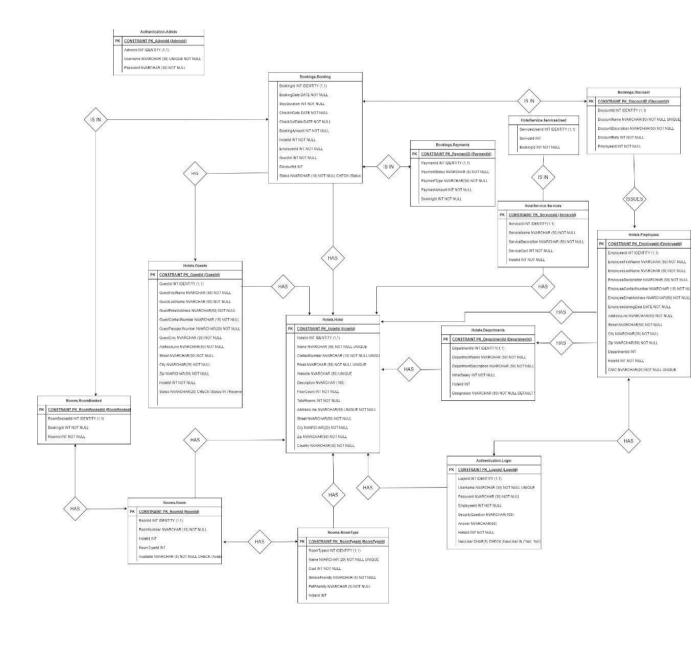
Úng dụng có cách tính năng sau:

- Thêm, cập nhập, xóa và tìm kiếm khách sạn.
- Tạo báo cáo khách sạn dựa trên các đặt phòng.
- Thêm dịch vụ.
- Thêm nhân viên. (CRUD)
- Thêm khách. (CRUD)
- Quản lý thanh toán của khách.
- Quản lý doanh thu của khách sạn.

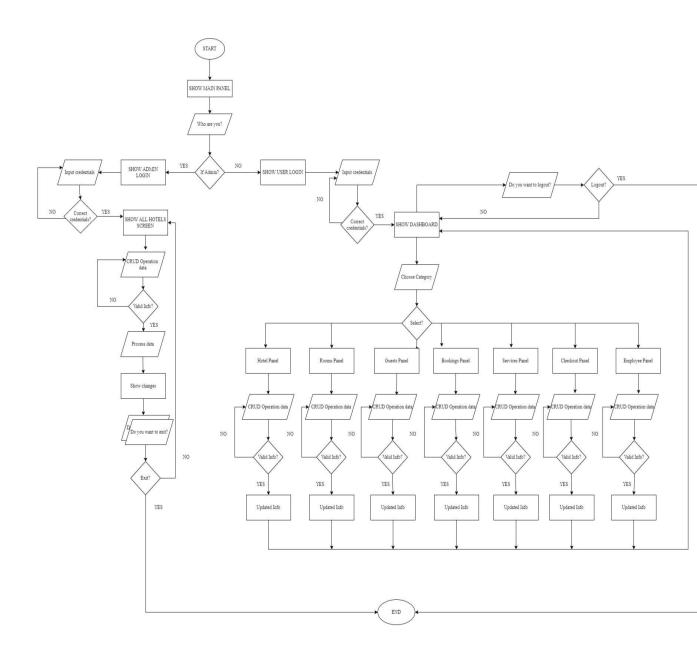
LƯỢC ĐỔ QUAN HỆ



SƠ ĐÔ QUAN HỆ THỰC THỂ



SƠ ĐỔ DÒNG ỨNG DỤNG



ĐỘNG LỰC

Động lực đằng sau ý tưởng này là hiện nay thế giới đang ngày càng số hóa, vì vậy để loại bỏ tất cả công việc thủ công và giấy tờ, chúng tôi đã tạo ra một hệ thống giúp quản lý dữ liệu một cách chính xác và hiệu quả hơn. Hơn nữa, hệ thống này sẽ cung cấp khả năng lưu trữ hồ sơ của khách và nhân viên, điều này có thể được sử dụng cho các phân tích sau này

DÒNG ỨNG DỤNG

- 1. Khi một chủ khách sạn đến để đăng ký khách sạn của mình vào cơ sở dữ liệu và sử dụng dịch vụ thuê bao, chúng tôi sẽ thêm thông tin khách sạn vào cơ sở dữ liệu và cung cấp cho họ một tên người dùng và mật khẩu, mà người dùng phải thay đổi khi đăng nhập lần đầu tiên.
- 2. Chủ khách sạn(người dùng) có quyền thêm nhân viên, thêm dịch vụ, thêm giảm giá và thêm phòng. Ông cũng có thể xem chi tiết về đặt phòng, khách hàng và thanh toán. Tổng doanh thu chỉ hiển thị cho chủ sở hữu.
- 3. Ông cũng có thể thêm loại phòng và các phòng ban vào hệ thống.
- 4. Khi chủ khách sạn thêm nhân viên, nếu nhân viên đó thuộc phòng Nhân sự, Hành chính hoặc Công nghệ thông tin, thì cần phải tạo tài khoản mà sẽ được tự động tạo ra.

- 5. Khi nhân viên đăng nhập lần đầu tiên, họ sẽ phải thay đổi mật khẩu và thêm câu hỏi bảo mật cùng với câu trả lời. Điều này sẽ đảm bảo an toàn tối đa cho ứng dụng.
- 6. Nhân viên đã đăng ký có thể thêm khách, phòng, giảm giá, dịch vụ, thanh toán và đặt phòng. Tất cả đều có các thao tác CRUD(Tạo ,Đọc, Cập nhật, Xóa).
- 7. Trạng thái của khách có thể được thay đổi thành nhận phòng(check-in) và trả phòng(check-out).
- 8. Nhân viên có thể lọc dữ liệu theo ngày nhận phòng(check-in) và trả phòng(check-out).
- 9. Chi phí tổng hợp cho thời gian lưu trú và các dịch vụ đã sử dụng sẽ được tự động tính toán, kèm theo việc áp dụng giảm giá nếu có.
- 10. Khi khách trả phòng, số tiền sẽ được cộng vào doanh thu gộp của khách sạn.
- 11. Các phòng có trạng thái khả dụng, sẽ được đánh dấu là CÓ(YES) nếu chưa được đặt và KHÔNG(NO) nếu đã được đặt.
- 12. Loại phòng có thể được thiết lập bởi nhân viên và giám đốc điều hành(CEO) cùng với mức giá.
- 13. Người dùng đã đăng nhập có thể đặt lại mật khẩu của họ(nếu cần).

THÁCH THỰC VÀ HẠN CHẾ KHI PHÁT TRIỀN DỰ ÁN

Chúng tôi đã gặp phải hầu hết các thách thức trong việc tạo mối quan hệ giữa các bảng. Chúng tôi cần đảm bảo rằng tất cả các mối quan hệ được tạo ra giữa các bảng là hợp lý và tuân theo các quy tắc chuẩn hóa. Phần khó khăn nhất là tạo bảng đặt phòng và bảng phòng, cũng như các mối quan hệ của chúng với các bảng tương ứng khác. Một thách thức khác là tìm hiểu và nghiên cứu về khung thiết kế để sử dung cho giao diên người dùng, và cuối cùng chúng tôi đã chon sử dung GUNA. Ban đầu, điều này khá khó khăn nhưng chúng tôi đã có thể tích hợp nó. Chúng tôi cũng gặp một số vấn đề ban đầu khi sử dung khóa ngoại ở những nơi cần thiết, vì vậy để khắc phục điều đó, chúng tôi đã sử dụng mã thông báo trong tệp Statics. Chúng tôi cũng đã nghiên cứu về các kiến thức cơ bản của C# vì đây là điều mới mẻ đối với chúng tôi, cùng với Visual Studio, vì đây là môi trường làm việc mới đối với chúng tôi. Một thách thức khác là quyết đinh nơi sử dung khóa ngoại liên quan đến việc sử dung nó trong MS SQL Server thuần túy và sau đó truy cập từ giao diện người dùng. Chúng tôi muốn sử dung một số phu thuộc để tao báo cáo, điều này cũng là một thách thức đối với chúng tôi. Khi chúng tôi tao tài khoản, cách tiếp cân ban đầu của chúng tôi là gửi email tên người dùng và mật khẩu cho người dùng, nhưng sau ngày 30 tháng 5 năm 2022, Gmail đã han chế việc truy cập vào bất kỳ phần mềm bên thứ ba nào, vì vây chúng tôi đã quyết định sử dung câu hỏi bảo mật và câu trả lời để khắc phục điều này.

PHAM VI DỰ ÁN

Ứng dụng này rất hữu ích trong dài hạn. Nó có thể giúp các khách sạn quản lý nhân viên và khách hàng một cách dễ dàng chỉ với một cú nhấp chuột, vì nó cung cấp chức năng tạo báo cáo. Hơn nữa, dữ liệu được quản lý một cách hiệu quả và chính xác, điều này sẽ giúp người dùng truy xuất mọi thông tin một cách dễ dàng.

CÔNG CỤ VÀ KỸ THUẬT

Ngôn ngữ được sử dụng là C# và IDE chính được sử dụng là Visual Studio. Các khái niệm cơ bản về lập trình hướng đối tượng (OOP) cùng với phương pháp thiết kế cơ sở dữ liệu tốt nhất được áp dụng với MS SQL Server.

KÉT LUÂN

Tổng thể, dự án đã đạt được các mục tiêu của nó. Đây là một nỗ lực để tạo ra một hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu cho khách sạn, nơi mà quản trị viên cơ sở dữ liệu (DBA) có thể dễ dàng quản lý các khách sạn, phòng, đặt phòng, khách hàng, nhân viên, phòng ban, dịch vụ, và nhiều thứ khác một cách nhanh chóng và hiệu quả. Đây là một lĩnh vực rộng lớn và chúng tôi đã cố gắng bao quát hầu hết các phần của nó. Nếu nhìn nhận dự án này trong dài hạn, thế giới đang thay đổi và giờ đây mọi thứ đều được số hóa, vì vậy điều này sẽ là một giải pháp hiệu quả để tối ưu hóa khối lượng công việc của mọi người, giảm bớt nỗ lực và khối lượng công việc của con người, đồng thời thay thế công việc giấy tờ thủ công.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Database System Concepts Abraham Silberschatz, Henry F. Korth, S. Sudarshan
- 2. Database Systems Ramez Elmasri , Shamkant B. Navathe
- 3. Lập trình cơ sở dữ liệu mysql. Nhà xuất bản lao động xã hội,2000.
- 4. Bài giảng Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin quản lý. PGS.TS Đăng Minh Ât.
- 5. Các trang web, diễn đàn:
 - http://www.phpvn.org
 - http://www.ddth.com
 - http:/sinhvienit.net
 - http://3c.com.vn
 - http://javascriptbank.com
 - https://getbootstrap.com/docs/4.4/getting-started/introduction/
 - https://3hundred.vn/collections/shoes...

BÌNH THƯỜNG HÓA

```
-- NORMALIZATION
CREATE TABLE Rooms.Room(
 RoomId INT IDENTITY (1,1),
RoomNumber NVARCHAR (10) NOT NULL,
   HotelId INT,
HotelName NVARCHAR (50) NOT NULL,
   RoomTypeId INT,
RoomTypeName NVARCHAR (20) NOT NULL UNIQUE,
  Cost INT NOT NULL,
SmokeFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
PetFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
   HotelId INT,
CONSTRAINT PK_RoomTypeId PRIMARY KEY (RoomTypeId),
CONSTRAINT FK_HotelId_type FOREIGN KEY (HotelId)
                                                        REFERENCES
Hotels.Hotel(HotelID) ON
DELETE NO ACTION ON UPDATE NO ACTION );
```

-- FIRST NORMAL FORM

-Repeating Columns Identified

- RoomTypeId
- 2. RoomTypeName
- 3. Cost
- 4. SmokeFriendly
- 5. PetFriendly
- 6. HotelId
- HotelName

--Primary key identified as RoomId

- -- SECOND NORMAL FORM
- -- Partially dependent attribute on Primary key Identified in 1st NF
 - RoomTypeName
 - 2. Cost
 - 3. SmokeFriendly
 - 4. PetFriendly
 - 5. HotelId
 - 6. HotelName

--Creating two tables Room and RoomType

```
CREATE TABLE Rooms.RoomType (
 RoomTypeId INT IDENTITY (1,1),
Name NVARCHAR (20) NOT NULL UNIQUE,
  Cost INT NOT NULL,
SmokeFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
PetFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
   HotelId INT,
HotelName NVARCHAR (50) NOT NULL,
CONSTRAINT PK_RoomTypeId PRIMARY KEY (RoomTypeId),
CONSTRAINT FK HotelId type FOREIGN KEY (HotelId)
                                                         REFERENCES
Hotels.Hotel(HotelID) ON
DELETE NO ACTION ON UPDATE NO ACTION
);
CREATE TABLE Rooms. Room (
 RoomId INT IDENTITY (1,1),
 RoomNumber NVARCHAR (10) NOT NULL,
   HotelId INT,
   RoomTypeId INT,
Available NVARCHAR (5) NOT NULL CHECK (Available IN ('Yes', 'No'))
DEFAULT 'Yes',
CONSTRAINT PK RoomId PRIMARY KEY (RoomId),
CONSTRAINT FK HotelID Room FOREIGN KEY (HotelId)
```

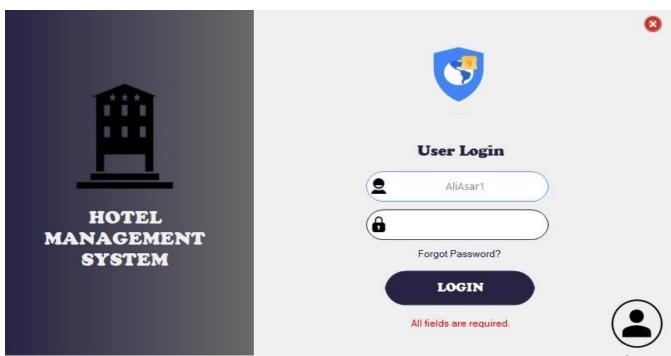
```
REFERENCES Hotels. Hotel (HotelId) ON DELETE CASCADE ON UPDATE NO
ACTION,
CONSTRAINT FK_RoomTypeID_Room FOREIGN KEY (RoomTypeId)
REFERENCES Rooms.RoomType (RoomTypeId) ON DELETE CASCADE ON UPDATE
NO ACTION
);
-- THIRD NORMAL FORM
-- Identifying transitive dependencies
-- HotelName is transitively related to hotleId and can be ommited
from the RoomType tabel
CREATE TABLE Rooms.RoomType (
 RoomTypeId INT IDENTITY (1,1),
Name NVARCHAR (20) NOT NULL UNIQUE,
  Cost INT NOT NULL,
SmokeFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
 PetFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
   HotelId INT,
CONSTRAINT PK RoomTypeId PRIMARY KEY (RoomTypeId),
     CONSTRAINT FK HotelId type FOREIGN KEY (HotelId) REFERENCES
Hotels. Hotel(HotelID) ON DELETE NO ACTION ON UPDATE NO ACTION
);
EACH TABLE WAS CONSTRUCTED IN A WAY THAT IT WAS NORMAILZED ALREADY
```

TO BEGIN WITH

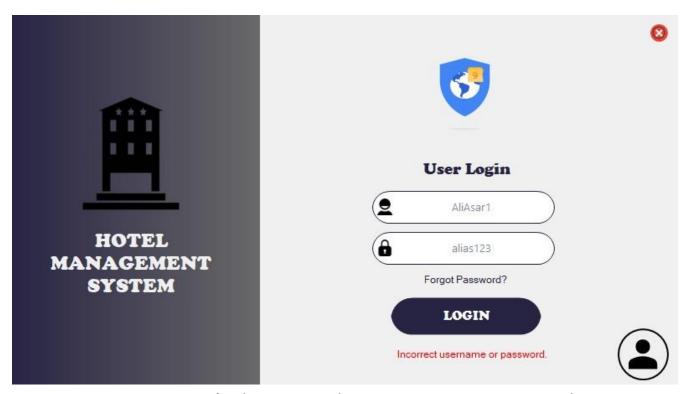
ĐẦU RA



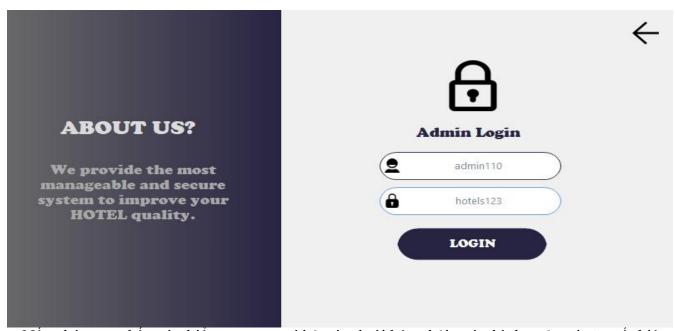
Đây là màn hình khởi động (Splash Screen) sẽ hiển thị khi chúng ta khởi động ứng dụng.



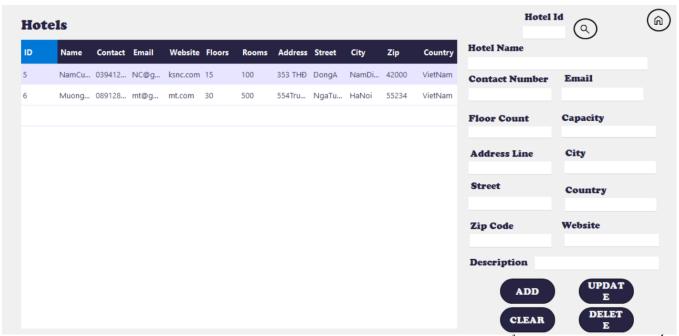
Sau khoảng thời gian 5 giây, màn hình đăng nhập của người dùng sẽ được hiển thị.



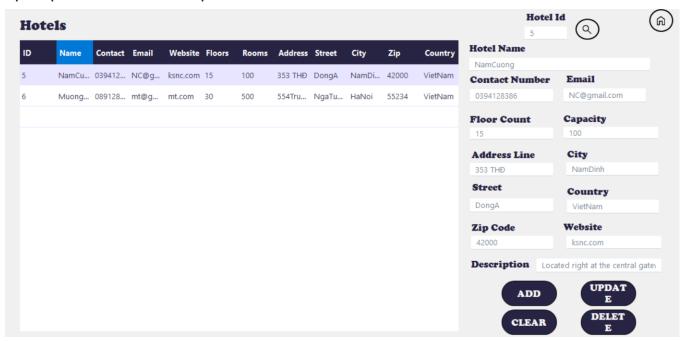
Chúng tôi đã thực hiện một số kiểm tra như kiểm tra tên người dùng và mật khẩu đúng, và sau đó sẽ hiển thị một nhãn thông báo.

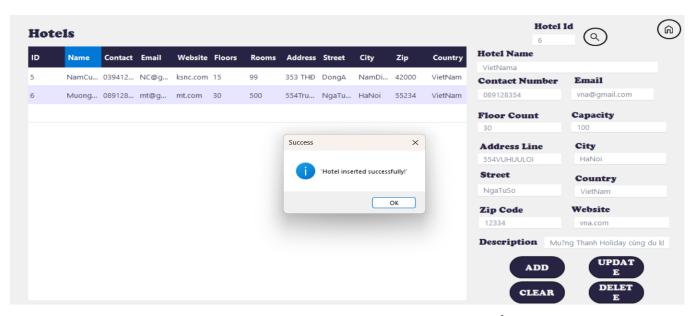


Nếu chúng ta nhấp vào biểu tượng người ở góc dưới bên phải, màn hình quản trị sẽ xuất hiện.

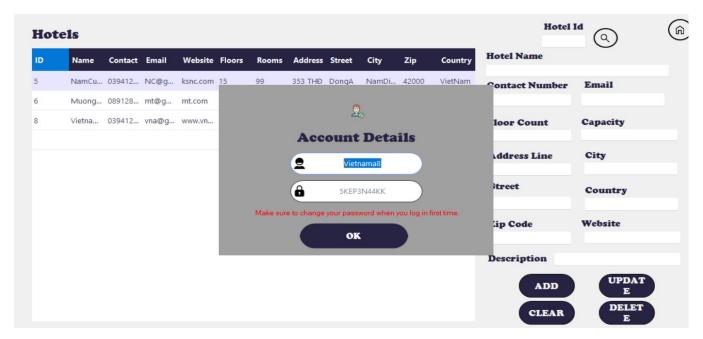


Sau khi nhập thông tin đăng nhập chính xác, màn hình quản trị sẽ được hiển thị, nơi nhà cung cấp dịch vụ có thể thêm khách sạn.

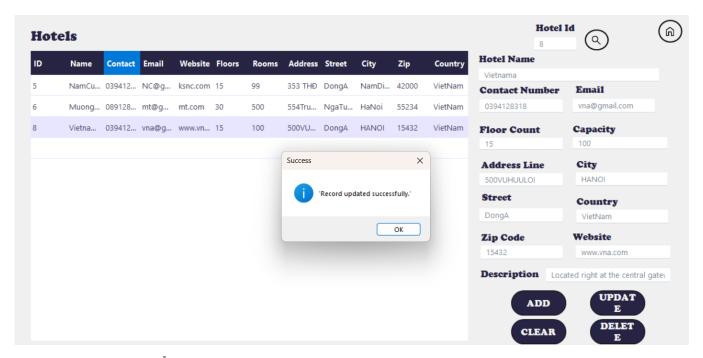




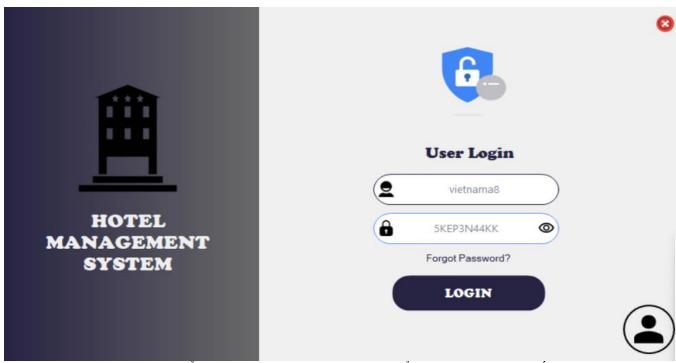
Tại đây, chúng tôi có các thao tác CRUD (Tạo, Đọc, Cập nhật, Xóa) để thao tác với dữ liệu. Nút tìm kiếm sẽ được sử dụng để lấy bất kỳ bản ghi cụ thể nào. Khi nhập thông tin chính xác sau các kiểm tra xác thực, dữ liệu sẽ được chèn vào và hiển thị.



Một màn hình tên người dùng và mật khẩu mặc định sẽ được hiển thị, và sẽ được sử dụng để truy cập vào hệ thống. Mật khẩu này sẽ được thay đổi khi người dùng đăng nhập lần đầu tiên.



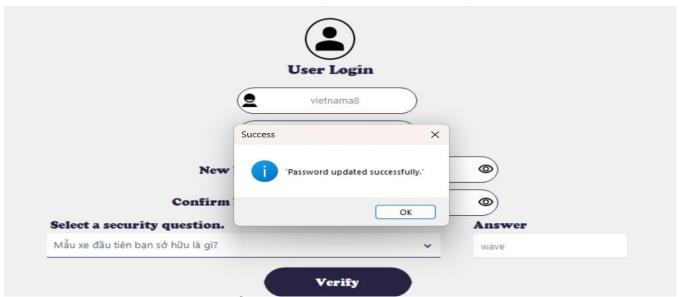
Chúng tôi cũng có thể cập nhật dữ liệu như đã trình bày ở trên.



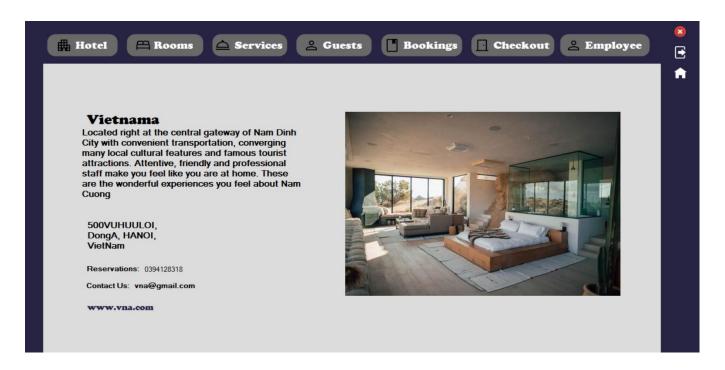
Tên người dùng và mật khẩu mặc định sẽ được sử dụng để truy cập vào hệ thống.

Us	er Login			
•	vietnama8			
6 5	5KEP3N44KK	5		
			1	
New Password	•			
Confirm Password	a		100	
Select a security question.			Answer	
		~		

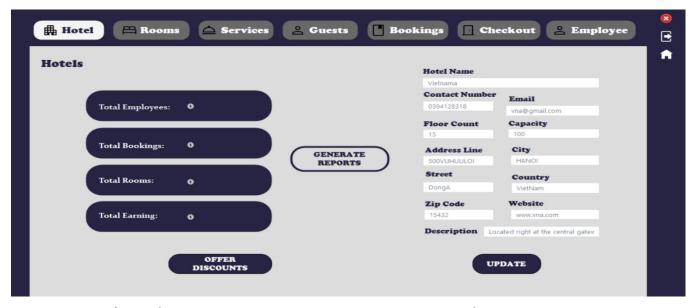
Màn hình này sẽ được hiển thị khi người dùng đăng nhập lần đầu tiên. Người dùng sẽ phải thiết lập mật khẩu mới, câu hỏi bảo mật và câu trả lời, vì điều này sẽ cung cấp thêm mức độ bảo mật.



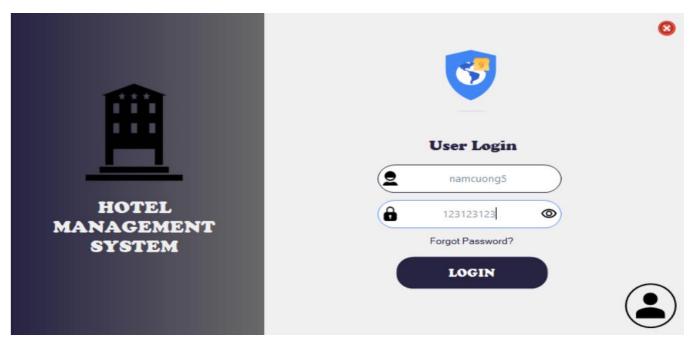
Khi nhập thông tin hợp lệ, mật khẩu sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu.



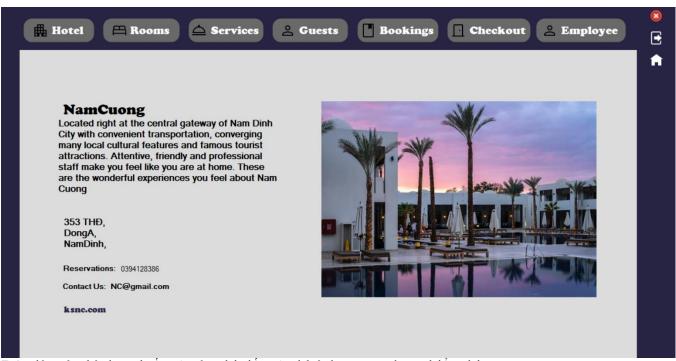
Đây là màn hình bảng điều khiển chính, sẽ được hiển thị với dữ liệu mà chúng tôi đã cung cấp khi đăng ký khách sạn.



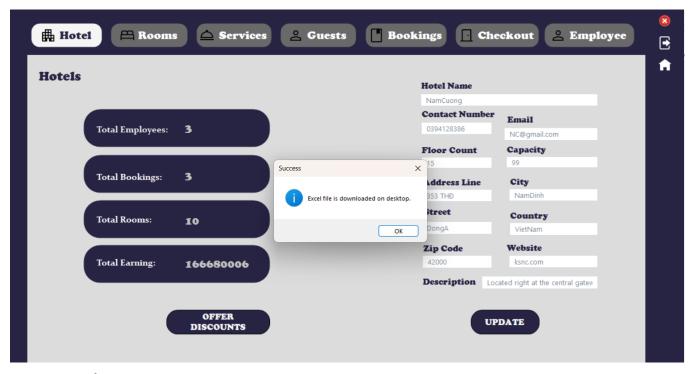
Đây là bảng điều khiển chính của khách sạn, nơi người dùng có thể cập nhật thông tin và xem một số chi tiết như đã trình bày. Màn hình này cũng có chức năng hiển thị các ưu đãi giảm giá và có thể tạo báo cáo về các đặt phòng và thanh toán.



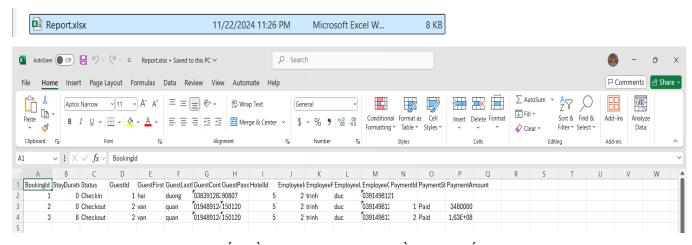
Nhiều khách sạn có thể được truy cập, như chúng ta thấy bây giờ người dùng đang truy cập ứng dụng của Khách sạn NamCuong.



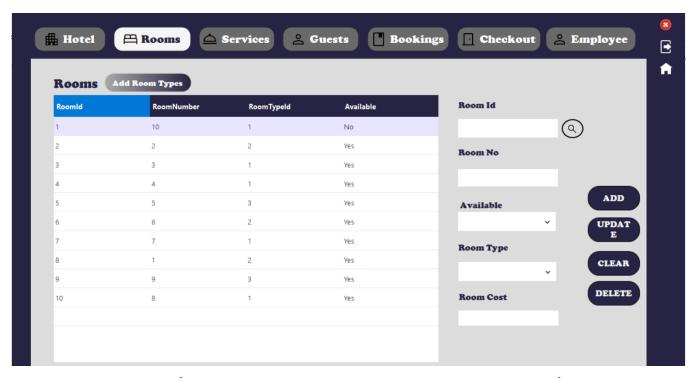
Đây là màn hình nơi tất cả các chi tiết của khách sạn sẽ được hiển thị.



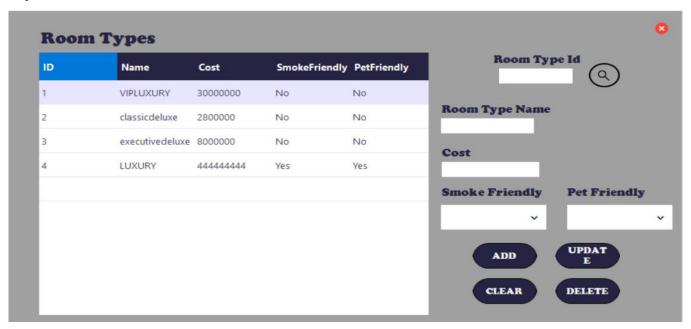
Khi nhấp vào nút "Tạo báo cáo", một tệp Excel sẽ được tạo ra trên màn hình máy tính.



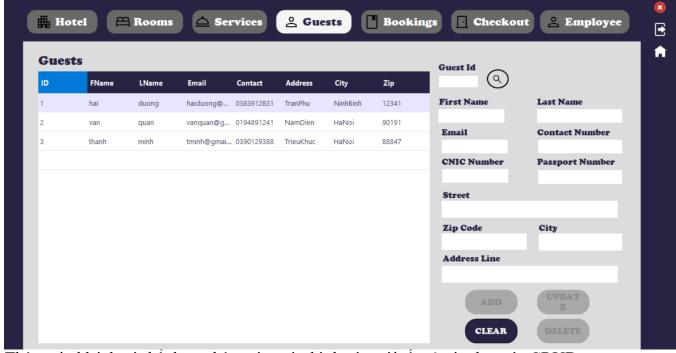
Đây là dữ liệu Excel sẽ được lấy bằng cách sử dụng nhiều phép nối (joins).



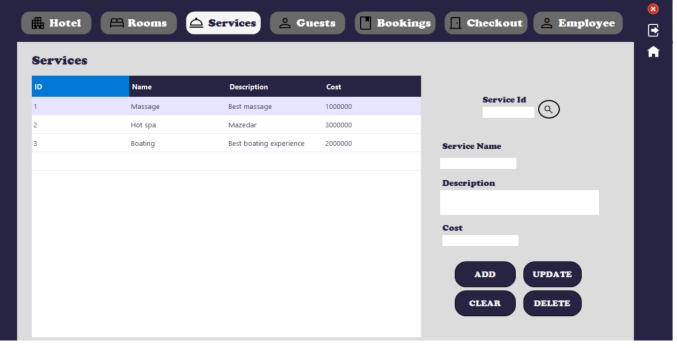
Tại đây, chúng tôi có thể thêm phòng và loại phòng. Các thao tác CRUD có thể được áp dụng ở đây.



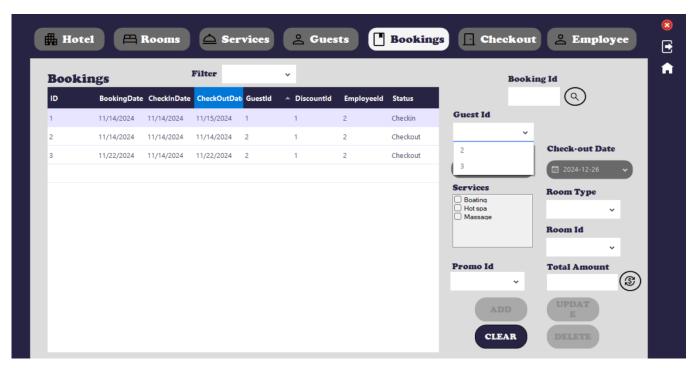
Các loại phòng có thể được thêm vào, nơi chúng ta có thể chọn các tùy chọn như đã cung cấp.



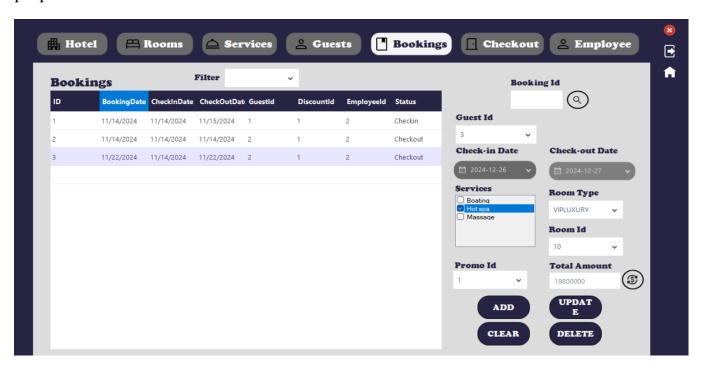
Thông tin khách có thể được thêm vào màn hình này với tất cả các thao tác CRUD.

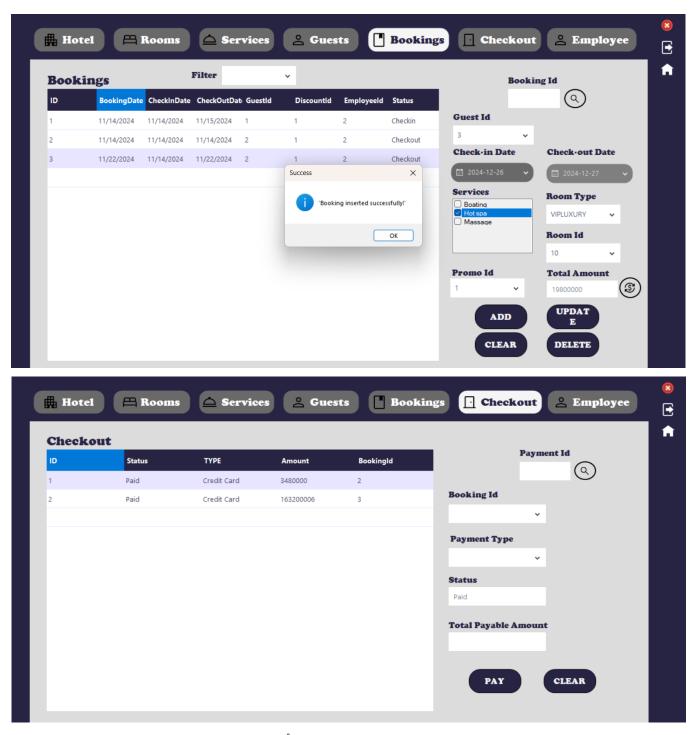


Các dịch vụ có thể được thêm vào đây cùng với chi phí cụ thể, sẽ được hiển thị để người dùng lựa chọn khi đặt phòng.

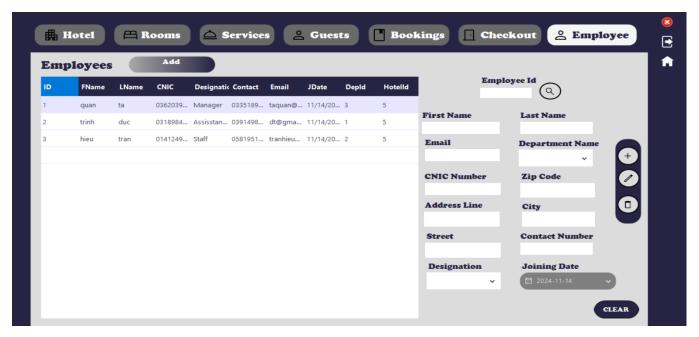


Các đặt phòng có thể được thêm vào đây, và sẽ hiển thị tổng số tiền sau khi thực hiện tất cả các phép tính.

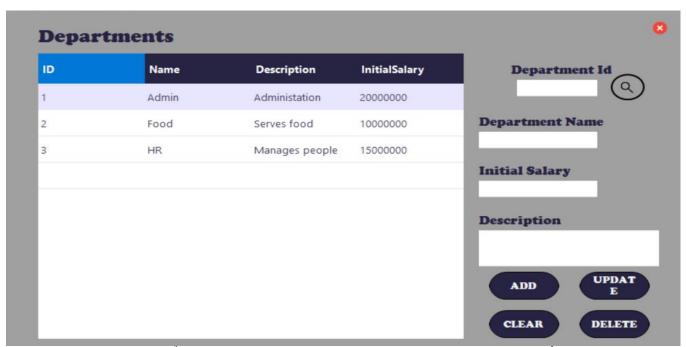




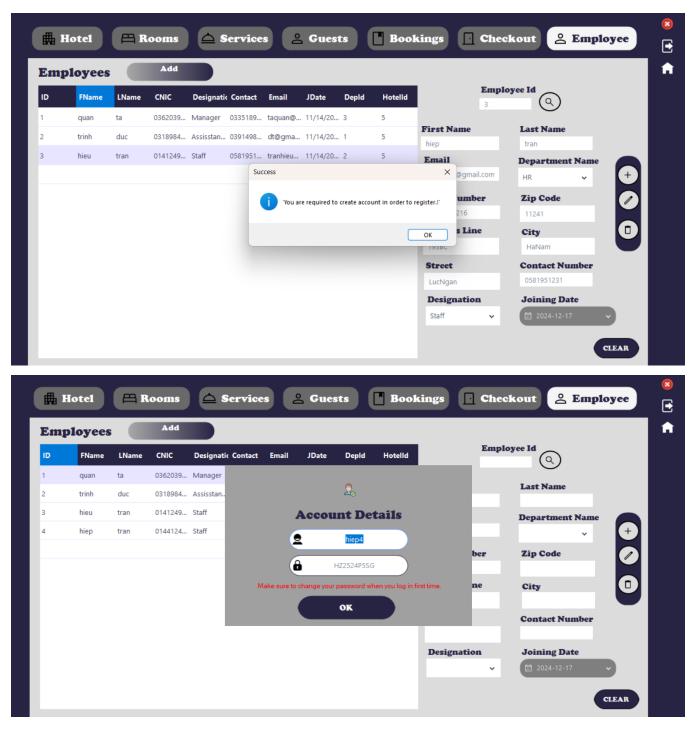
Đây là màn hình thanh toán, sẽ được hiển thị cho khách khi họ làm thủ tục trả phòng.



Tại đây, chúng tôi có thể thêm nhân viên, và nếu một nhân viên thuộc bộ phận Nhân sự, Quản trị hoặc Kế toán, một tên người dùng và mật khẩu mặc định sẽ được cung cấp cho họ.



Tại đây, chúng tôi có thể thêm các phòng ban. Chức năng CRUD được cung cấp.



Đây là cách mà tên người dùng và mật khẩu mặc định sẽ được hiển thị.

TRUY VÁN SQL

```
CREATE DATABASE HotelManagementSystem;
USE HotelManagementSystem;
GO
CREATE SCHEMA Authentication;
GO
GO
CREATE SCHEMA Hotels;
GO
GO
CREATE SCHEMA Bookings;
GO
CREATE TABLE Authentication.Admin (
 AdminId INT IDENTITY (1,1),
 Username NVARCHAR (30) UNIQUE NOT NULL,
 Password NVARCHAR (30) NOT NULL,
 CONSTRAINT PK_AdminId PRIMARY KEY (AdminId)
);
CREATE TABLE Hotels.Hotel (
 HotelId INT IDENTITY (1,1),
 Name NVARCHAR (50) NOT NULL UNIQUE,
 ContactNumber NVARCHAR (15) NOT NULL UNIQUE,
 Email NVARCHAR (50) NOT NULL UNIQUE,
 Website NVARCHAR (50) UNIQUE,
```

```
Description NVARCHAR (100),
 FloorCount INT NOT NULL,
 TotalRooms INT NOT NULL,
AddressLine NVARCHAR(1000) UNIQUE NOT NULL,
 Street NVARCHAR(50) NOT NULL,
 City NVARCHAR(20) NOT NULL,
 Zip NVARCHAR(50) NOT NULL,
 Country NVARCHAR (30) NOT NULL,
CONSTRAINT PK HotelId PRIMARY KEY (HotelId)
);
CREATE TABLE Hotels.Departments (
DepartmentId INT IDENTITY(1,1),
DepartmentName NVARCHAR (50) NOT NULL,
DepartmentDescription NVARCHAR (50) NOT NULL,
 InitialSalary INT NOT NULL,
   HotelId INT,
     Designation NVARCHAR (50) NOT NULL DEFAULT 'Intern',
CONSTRAINT PK DepartmentId PRIMARY KEY (DepartmentId),
     CONSTRAINT FK HotelId dep FOREIGN KEY (HotelId) REFERENCES
     Hotels.Hotel(HotelID) ON
DELETE NO ACTION ON UPDATE NO ACTION
);
CREATE TABLE Hotels.Employees(
 EmployeeId INT IDENTITY (1,1),
 EmployeeFirstName NVARCHAR (50) NOT NULL,
 EmployeeLastName NVARCHAR (50) NOT NULL,
```

```
EmployeeDesignation NVARCHAR (50) NOT NULL,
 EmployeeContactNumber NVARCHAR (15) NOT NULL,
 EmployeeEmailAddress NVARCHAR(50) NOT NULL UNIQUE,
 EmployeeJoiningDate DATE NOT NULL,
AddressLine NVARCHAR(50) NOT NULL,
 Street NVARCHAR(50) NOT NULL,
 City NVARCHAR(20) NOT NULL,
 Zip NVARCHAR(50) NOT NULL,
  DepartmentId INT,
  HotelId INT NOT NULL,
CNIC NVARCHAR(20) NOT NULL UNIQUE,
CONSTRAINT PK_EmployeeId PRIMARY KEY (EmployeeId),
CONSTRAINT FK DepartmentId Employee FOREIGN KEY (DepartmentId)
   REFERENCES Hotels.Departments (DepartmentId) ON DELETE SET NULL
ON UPDATE NO ACTION,
CONSTRAINT FK HotelId Employee FOREIGN KEY (HotelId)
REFERENCES Hotels.Hotel(HotelId) ON DELETE CASCADE ON UPDATE NO
ACTION
);
CREATE TABLE Authentication.Login (
 LoginId INT IDENTITY (1,1),
Username NVARCHAR (30) NOT NULL UNIQUE,
 Password NVARCHAR (30) NOT NULL,
   EmployeeId INT,
SecurityQuestion NVARCHAR(100),
  Answer NVARCHAR(50),
  HotelId INT NOT NULL,
NewUser CHAR(5) CHECK (NewUser IN ('Yes', 'No')) DEFAULT 'Yes',
```

```
CONSTRAINT PK LoginId PRIMARY KEY (LoginId),
 CONSTRAINT FK_EmployeeId_Login FOREIGN KEY (EmployeeId)
   REFERENCES Hotels. Employees (EmployeeId) ON DELETE CASCADE ON
UPDATE NO ACTION,
      CONSTRAINT FK_HotelId_login FOREIGN KEY (HotelId) REFERENCES
Hotels.Hotel(HotelId) ON
DELETE NO ACTION ON UPDATE NO ACTION
);
CREATE TABLE Hotels.Guests(
 GuestId INT IDENTITY (1,1),
 GuestFirstName NVARCHAR (50) NOT NULL,
 GuestLastName NVARCHAR (50) NOT NULL,
 GuestEmailAddress NVARCHAR(50) NOT NULL ,
 GuestContactNumber NVARCHAR (15) NOT NULL,
 GuestPassportNumber NVARCHAR(20) NOT NULL,
 GuestCnic NVARCHAR (30) NOT NULL,
     AddressLine NVARCHAR(50) NOT NULL,
     Street NVARCHAR(50) NOT NULL,
     City NVARCHAR(20) NOT NULL,
     Zip NVARCHAR(50) NOT NULL,
     HotelId INT NOT NULL,
     Status NVARCHAR(20) CHECK (Status IN ('Reserved', 'Not
     Reserved')) NOT NULL DEFAULT 'Not
Reserved',
 CONSTRAINT PK GuestId PRIMARY KEY (GuestId),
 CONSTRAINT FK HotelID Guests FOREIGN KEY (HotelId)
```

```
REFERENCES Hotels.Hotel(HotelId) ON DELETE CASCADE ON UPDATE NO
ACTION,
);
GO
CREATE SCHEMA HotelService;
GO
CREATE TABLE HotelService.Services (
 ServiceId INT IDENTITY(1,1),
 ServiceName NVARCHAR (50) NOT NULL,
 ServiceDescription NVARCHAR (50) NOT NULL,
 ServiceCost INT NOT NULL,
  HotelId INT NOT NULL,
 CONSTRAINT PK_ServicesId PRIMARY KEY (ServiceId),
 CONSTRAINT FK HotelId Services FOREIGN KEY (HotelId)
 REFERENCES Hotels. Hotel (HotelId) ON DELETE CASCADE ON UPDATE NO
ACTION
);
CREATE TABLE Bookings.Discount(
 DiscountId INT IDENTITY (1,1),
 DiscountName NVARCHAR(50) NOT NULL UNIQUE,
 DiscountDescription NVARCHAR(50) NOT NULL,
 DiscountRate INT NOT NULL,
  EmployeeId INT NOT NULL,
 CONSTRAINT PK DiscountID PRIMARY KEY (DiscountId),
 CONSTRAINT FK EmployeeId Discount FOREIGN KEY (EmployeeId)
```

```
REFERENCES Hotels. Employees (EmployeeId) ON DELETE CASCADE ON
UPDATE NO ACTION
);
CREATE TABLE Bookings.Booking(
 BookingId INT IDENTITY (1,1),
 BookingDate DATE NOT NULL,
 StayDuration INT NOT NULL,
 CheckInDate DATE NOT NULL,
 CheckOutDate DATE NOT NULL,
 BookingAmount INT NOT NULL,
  HotelId INT NOT NULL,
  EmployeeId INT NOT NULL,
  GuestId INT NOT NULL,
   DiscountId INT,
     Status NVARCHAR (10) NOT NULL CHECK (Status IN ('Checkin',
'Checkout')) DEFAULT
'Checkin'
     CONSTRAINT PK BookingId PRIMARY KEY (BookingId),
     CONSTRAINT FK HotelId Booking FOREIGN KEY (HotelId)
     REFERENCES Hotels. Hotel (HotelId) ON DELETE CASCADE ON UPDATE
     NO ACTION,
     CONSTRAINT FK EmployeeId Booking FOREIGN KEY (EmployeeId)
     REFERENCES Hotels. Employees (EmployeeId) ON DELETE NO ACTION
     ON UPDATE NO ACTION, CONSTRAINT FK GuestId Booking FOREIGN
     KEY (GuestId)
```

```
REFERENCES Hotels.Guests(GuestId) ON DELETE NO ACTION ON UPDATE
NO ACTION,
CONSTRAINT FK_DiscountId_Booking FOREIGN KEY (DiscountId)
   REFERENCES Bookings. Discount(DiscountId) ON DELETE NO ACTION ON
UPDATE NO ACTION
);
CREATE TABLE HotelService.ServicesUsed (
ServicesUserId INT IDENTITY (1,1),
   ServiceId INT,
  BookingId INT NOT NULL,
CONSTRAINT FK ServiceId ServicesUsed FOREIGN KEY (ServiceId)
  REFERENCES HotelService.Services(ServiceId) ON DELETE CASCADE ON
UPDATE NO ACTION,
CONSTRAINT FK BookingId ServicesUsed FOREIGN KEY (BookingId)
   REFERENCES Bookings. Booking (BookingId) ON DELETE NO ACTION ON
UPDATE NO ACTION
);
GO
CREATE SCHEMA Rooms;
GO
CREATE TABLE Rooms.RoomType (
 RoomTypeId INT IDENTITY (1,1),
Name NVARCHAR (20) NOT NULL UNIQUE,
  Cost INT NOT NULL,
SmokeFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
 PetFriendly NVARCHAR (5) NOT NULL,
   HotelId INT,
```

```
CONSTRAINT PK RoomTypeId PRIMARY KEY (RoomTypeId),
      CONSTRAINT FK HotelId type FOREIGN KEY (HotelId) REFERENCES
Hotels.Hotel(HotelID) ON
DELETE NO ACTION ON UPDATE NO ACTION
);
CREATE TABLE Rooms.Room (
 RoomId INT IDENTITY (1,1),
 RoomNumber NVARCHAR (10) NOT NULL,
   HotelId INT,
   RoomTypeId INT,
     Available NVARCHAR (5) NOT NULL CHECK (Available IN ('Yes',
'No')) DEFAULT 'Yes',
 CONSTRAINT PK RoomId PRIMARY KEY (RoomId),
 CONSTRAINT FK HotelID Room FOREIGN KEY (HotelId)
 REFERENCES Hotels. Hotel (HotelId) ON DELETE CASCADE ON UPDATE NO
ACTION,
 CONSTRAINT FK RoomTypeID Room FOREIGN KEY (RoomTypeId)
   REFERENCES Rooms.RoomType (RoomTypeId) ON DELETE CASCADE ON
UPDATE NO ACTION
);
CREATE TABLE Rooms.RoomBooked (
     RoomBookedId INT IDENTITY (1,1),
     BookingId INT NOT NULL,
     RoomId INT NOT NULL,
     CONSTRAINT PK RoomBookedId PRIMARY KEY (RoomBookedId),
     CONSTRAINT FK BookingId RoomBooked FOREIGN KEY (BookingId)
```

```
REFERENCES Bookings.Booking (BookingId) ON DELETE CASCADE ON
     UPDATE NO ACTION,
CONSTRAINT FK_RoomId_RoomBooked FOREIGN KEY (RoomId)
REFERENCES Rooms.Room (RoomId) ON DELETE NO ACTION ON UPDATE NO
ACTION
);
CREATE TABLE Bookings.Payments(
 PaymentId INT IDENTITY (1,1),
PaymentStatus NVARCHAR (6) NOT NULL,
PaymentType NVARCHAR(50) NOT NULL,
 PaymentAmount INT NOT NULL,
  BookingId INT NOT NULL,
CONSTRAINT PK_PaymentID PRIMARY KEY (PaymentId),
CONSTRAINT FK_BookingId_Payments FOREIGN KEY(BookingId)
  REFERENCES Bookings.Booking(BookingId) ON DELETE CASCADE ON
UPDATE CASCADE
);
```